

## TÂY DU KÝ VÀ CÁC GIAI ĐOẠN HÀNH THIÊN

### **Bài 3:** Tề Thiên xuống Thủy Cung và U Minh Giới.



B/Tượng trưng cho giai đoạn: điều khí qua Mệnh Môn và Tinh Khí Thần hợp nhất ở Đan Điền Khí là Tâm Du + Dẫn Trung:

***I/ Công năng sau khi học đạo trở về:***



***Học đạo trở về:***  
(*Năng lượng của thể thứ 2*)

Hình ảnh Tề Thiên sau khi học đạo trở về đứng giữa bầy khỉ. Tượng trưng cho năng lượng của thiên nhân ở thể thứ nhì là thể vía. Qua kỹ thuật thiền động (Bramacharya), năng lượng dục(Tinh) đã được thăng hoa thành dạng năng lượng thanh tịnh gọi là Khí. Năng lượng cơ bản thay vì tạo ra các đòi hỏi bản năng khiến thiên nhân loạn tâm. Lại trở thành phương tiện hiệu quả để thực chứng giác ngộ.



***Pháp Cân đầu vân của Tề Thiên:***  
(*Kỹ thuật dụng ý điều khí*)

Tề Thiên dụng ý đi đến bất kỳ nơi nào, lập tức xuất hiện đám mây lành đưa đến nơi ấy trong khoảnh khắc. Hình ảnh này trưng cho kỹ thuật dụng ý điều khí trong thiền động. Thiên nhân phải có khả năng điều khí đến bất kỳ nơi nào trên cơ thể mình để tự trị bệnh và hành công tu tập. Đây là điều kiện tối cần thiết. Nếu Tề Thiên không có khả năng này thì nhất định không thể lên Thiên Đình, xuống địa ngục, xuống Long cung, về cõi Phật được. . . Tương tự như vậy nếu thiên nhân không có khả năng làm chủ luồng năng lượng thăng hoa của mình, nhất định không thể tu chứng lên các bậc cao hơn được.





***Pháp phân thân của Tề Thiên:***  
(*Kỹ thuật tùy duyên hiển tướng*,)

Tề Thiên có thể phân thân thành vô số hoặc biến hình thành bất kỳ thứ gì. Đây là 72 phép thần thông mà Tề Thiên đã học được từ Tổ Sư Bồ Đề. Hình ảnh này tượng trưng tính vô tướng, không trụ tướng của thiên nhân. Chẳng những vậy thiên nhân còn phải tùy duyên hiển tướng. Trong giai đoạn thiền động, khi thiên nhân đắc khí. Năng lượng siêu nhiên này sẽ tác động để cơ thể tự xuất hiện các biểu hiện vận động và tâm lý thích ứng với bệnh lý, thể lực, học cụ đang sử dụng, môi trường tập luyện v.v. . . . Nghĩa là tùy hoàn cảnh thực tiễn thường trụ khí để năng lượng tự hoạt dụng thích hợp với bản chất sự việc. Đây là khả năng bắt buộc nếu thiên nhân thật sự muốn tu tập theo con đường trung đạo: vừa tu vừa hành, đạo đời song tu, hiển mật viên thông, lý sự viên dung, phối hợp ý thức và vô thức để thực chứng siêu thức. . . .

## II) Tề Thiên xuống Thủy Cung:

 <p style="text-align: center;"><b>Tề Thiên xuống Thủy Cung:</b> ( Khai mở luân xa 3)</p>	 <p style="text-align: center;"><i>Gậy như ý của Thủy Cung:</i> <b>(Công phu nhất niệm).</b></p>
<p>Thủy Cung tương ứng với luân xa 3 (Swadhísthana). Hình ảnh Tề Thiên xuống Thủy Cung tượng trưng cho giai đoạn nội hoả (Kundalini) đã thăng hoa đến luân xa 3 (theo Yoga). Hoặc khí âm của huyết Thần Khuyết giao hoà với khí dương của huyết Mệnh môn (theo khí công). Phong cảnh diễm lệ với lâu đài, tiên nữ, binh tôm tướng cá. Tượng trưng cho cảm giác an lạc thiền, các linh ảnh, âm thanh, vọng niệm và huyền cảnh trong tâm thức thiền nhân. Cũng như Tề Thiên khi xuống Long cung không mê muội trước rượu ngon, gái đẹp, phong cảnh hữu tình... Chỉ một mục đích cho được bình khí (tượng trưng cho phương tiện tu tập và hành đạo của thiền nhân) và áo giáp (tượng trưng cho giới luật bảo vệ cho thiền nhân không sa vào đường ác). Trong cơn thiền định, thiền nhân tuyệt đối không được trụ vào an lạc thiền hoặc các huyền cảnh của tâm thức. Mà phải luôn luôn trụ vào nhất niệm. và giữ được giới luật, không phan duyên theo sự cám dỗ của các huyền cảnh này. Nếu không định tâm được như thế, thiền nhân rất dễ sa vào tà đạo.</p>	<p>Tượng trưng cho nhất niệm (chánh định) của thiền nhân lúc thiền định. Ở giai đoạn này thiền nhân chưa đạt tâm không nên cần phải trụ vào một chánh niệm để định tâm gọi là nhất niệm. Nhất niệm này thường là một câu niệm Phật. Nên công phu này còn được gọi là: "Niệm Phật Tam muội". Cây cột này không ai sử dụng được. Trái lại Tề Thiên bảo nó: lớn, nhỏ, dài, ngắn, . . . thậm chí bé như cây kim để giắt vào tai, đều được như ý. Sau này nó là món bửu bối lợi hại nhất. Được Tề Thiên sử dụng trừ tà diệt quỷ bảo hộ thầy đi thỉnh kinh thắng lợi. Bởi vậy nó còn có tên là như ý kim cang. Điều này tượng trưng công phu nhất niệm ( hay niệm Phật tam muội) chỉ có thể thực chứng khi thiền nhân thực hành trong tình trạng đặc khí với toàn bộ năng lượng sống của mình và với một độ định tâm khá cao. Nếu chỉ niệm Phật ngoài đầu môi chót lưỡi để cầu lợi thì nhất định hoài công vô ích.</p>

	
<p><b>Tê Thiên ngồi trên ngai Long Vương:</b> (Khai luân xa 3, thể nhập thân thứ 3).</p>	<p><b>Tê Thiên mặc giáp, cầm thiết bản:</b> (Khả năng của thiền nhân tại thân thứ 3)</p>
<p>Hình ảnh Tê Thiên ngồi trên ngai Long Vương. Tượng trưng cho nội hỏa đã khai mở luân xa 3 (Swadhisthana). Thiền nhân thể nhập trạng thái thân thanh tịnh thứ 3.</p>	<p>Hình ảnh Tê Thiên mặc áo giáp và cầm thiết bản. Tượng trưng cho thiền nhân sau khi thực chứng trạng thái thiền của thể thứ 3, luôn được bảo vệ bởi giới luật và có phương tiện thiện xảo là công phu nhất niệm.</p>

	
<p><b>Xuống Thủy Cung trở về:</b></p>	<p><b>Nhất trụ kinh thiên:</b></p>
<p>Tượng trưng cho năng lượng của thiền nhân tại luân xa 3. Đến giai đoạn này, ngoài pháp Cân Đầu Vân và 72 phép thần thông biến hoá. Tê thiên còn được thêm Như ý Kim Cang côn và áo giáp. Hình ảnh này tượng trưng cho thiền nhân sau khi khai mở luân xa 3, phải thực chứng một số khả năng sau: Dụng ý điều khí, tùy duyên hiển tướng, phương tiện thiện xảo, giữ được giới luật trong lúc thức cũng như trong cơn thiền định.</p>	<p>Tê Thiên làm phép cho cây như ý kim cang vươn lên mãi đựng đến Thiên Đình, thọc sâu xuống mãi đựng đến âm ty địa ngục. Hình ảnh này tượng trưng cho giác tánh của thiền nhân nếu được phát triển không ngừng sẽ có công năng chấn động càn khôn, là phương tiện thiện xảo đưa đến bờ giác ngộ. Giác tánh của Như Lai có một. Nhưng phương cách vận dụng tùy lúc thay đổi theo mức độ tu chứng của thiền nhân. Có khi trụ vào chánh niệm để tiêu dung vọng niệm. Có khi trụ vào cái tịnh để làm chứng nhân cho mọi vọng động. Có khi trụ vào Phật hiệu để phát triển tâm từ diệt trừ ác niệm. v.v . . . Đến giai đoạn này thiền nhân phải dùng công phu nhất niệm để gia tăng định tâm nhằm thăng hoa nội hỏa (khí) lên đến (Đại chùy + Thiên Đột) hay luân xa 5. Cũng có nghĩa thiền nhân phải dùng công phu niệm Phật tam muội để thăng hoa năng lượng đồng thời đi sâu vào thế định. Để có thể từ chánh định tiến về đại định là trạng thái thực chứng của người khai mở được luân xa 5. Đạt Ngã không, kết thúc trạng thái nhất nguyên của tâm thức.</p>



### III/ Tề Thiên xuống cõi U minh :



**Xuống U Minh giới lúc ngủ:**  
(Thiền định trong giấc ngủ)



**Cõi U Minh:**  
(Cảnh giới tâm thức tại luân xa 4)

Hình ảnh Tề Thiên xuất hồn theo quỷ sứ đến U Minh giới. Tượng trưng cho nội hỏa (Kundalini) đã thăng hoa đến luân xa 4 (Anahata), hay khí âm của huyết Đản Trung giao hoà cùng khí dương của huyết Tâm Du tại Đan Điền Khí. Trong cơn thiền định, thiền nhân thể nhập trạng thái thiền thứ 4. U Minh giới với quỷ sứ, âm ty địa phủ, phán quan, Thập Điện Diêm Vương, v.v. tượng trưng cho huyền cảnh trong tâm thức thiền nhân lúc nhập thiền ở trạng thái thân thứ 4. Hình ảnh Tề Thiên mình mặc giáp trụ, tay cầm như ý kim cương còn đánh thắng tất cả quỷ sứ ở địa phủ, thu phục Phán Quan và thập Điện Diêm Vương tượng trưng cho thiền nhân ở giai đoạn này. Do công phu nhất niệm đã vững chắc, do đã quen trụ vào giác tánh làm chứng nhân cho mọi biến hiện sinh diệt trong tâm lúc ý thức cũng như trong cơn thiền định. Nên giờ đây thiền nhân hoàn toàn có khả năng trụ vào công phu nhất niệm (chánh định), diệt trừ mọi ác niệm, giữ được giới luật cả trong lúc vô thức (lúc ngủ). Toàn bộ quá trình Tề Thiên xuống Địa phủ chiến thắng trở về đã minh họa một cách sâu sắc tiến trình tập khí công trong giấc ngủ và khả năng thiền nhân có thể thường trụ chánh niệm. Nghĩa là luôn giữ được giới luật, luôn trụ được vào giác tánh không phan duyên theo vọng niệm trong cả 3 trạng thái: lúc thức, lúc thiền định và lúc ngủ. Đạt tình trạng này thiền nhân được gọi là người tỉnh giác. Nghĩa là người thức.

Nếu chấp nhận khái niệm, thức nghĩa là lúc mọi biểu hiện đều do ý thức ta làm chủ. Còn ngủ là lúc mọi biểu hiện của cơ thể đều là vô thức ta không thể làm chủ được. Thì đối với thiền, người ta chỉ có thể ở vào một trong hai trạng thái: thức hay ngủ. Người đã thức thì không bao giờ ngủ. Vì ngay trong giấc ngủ họ vẫn tỉnh giác, họ vẫn làm chủ bản thân chống lại mọi ác niệm. Ngược lại nếu người ấy còn ngủ thì thật sự họ chưa thức bao giờ. Vì lúc được gọi là thức, thực sự họ vẫn làm một cách vô thức cho những đòi hỏi bản năng. Họ không có ý muốn riêng, quan điểm riêng, lối sống riêng và nhu cầu đích thực của con người thật. Họ chỉ bắt chước ý muốn kẻ khác một cách vô thức, họ chỉ lập lại quan điểm của kẻ khác một cách vô thức, cả đời họ chỉ lao vào thỏa mãn những nhu cầu giả tạo mà xã hội và kẻ khác đã áp đặt một cách vô thức vì cứ tưởng là nhu cầu của mình. Thương thay! . . người ấy thật sự chưa thức bao giờ cả. Lúc được gọi là thức, thực ra họ đang ngủ mở mắt mà thôi!



#### **Tề Thiên thu phục Diêm Vương:**

Diêm Vương là chủ của cõi Âm (Vô thức). Hình ảnh Tề Thiên thu phục Diêm Vương, minh họa cho trạng thái năng lượng của thiền nhân lúc khai mở được luân xa 4. Nó cũng minh họa trạng thái tâm thức chánh định cả trong vô thức của thiền nhân. Hay trạng thái tâm thức của người tỉnh giác.



**Tề Thiên xoá sổ sinh tử:**  
(Dứt vọng niệm, đắc an lạc thiền)

Hình ảnh Tề Thiên thu phục Phán Quan và Diêm Vương, xoá sổ sinh tử của dòng họ quỷ. Tượng trưng cho nội hoả sau khi thăng hoa đến luân xa 4 (Anahata).Hoặc Tinh khí Thần đã hợp nhất tại Đan Điền Khí.Trạng thái nhị nguyên của tâm thức chấm dứt. Thiền nhân đạt trạng thái tâm thức nhất nguyên. Đó là giai đoạn tâm luôn chánh định vào một nhất niệm.Thiền nhân không còn bị khổ đau vì luôn phân duyên theo sự sinh thành biến diệt của các vọng niệm nữa. Thay vào đó thiền nhân thọ hưởng được hạnh phúc của trạng thái an lạc thiền. Bởi vậy nên được gọi là thoát vòng sinh tử.